

BẢN TIN

HÀNG RÀO KỸ THUẬT TRONG THƯƠNG MẠI

Số 01, tháng 9/2024

www.tbt.gov.vn



**WTO khai mạc Diễn đàn công cộng năm 2024
với kỳ vọng về số người tham gia kỷ lục**

MỤC LỤC

Vấn đề hôm nay

3

WTO khai mạc Diễn đàn công cộng năm 2024 với kỳ vọng về số người tham gia kỷ lục



Hàng rào kỹ thuật trong thương mại

5

Danh mục thông báo TBT đã tiếp nhận từ 01/9/2024 - 08/9/2024



6

Tin cảnh báo TBT số 01 tháng 9/2024

9

Danh mục Tiêu chuẩn, Quy chuẩn kỹ thuật và văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến TBT mới ban hành

Quan ngại thương mại

11

Quy định được ủy quyền về tên gọi xuất xứ được bảo hộ, chỉ dẫn địa lý được bảo hộ cho rượu vang và việc trình bày các chi tiết bắt buộc đối với các sản phẩm từ nho, các quy tắc cụ thể về chỉ dẫn, chỉ định thành phần cho các sản phẩm từ nho và chứng nhận các sản phẩm rượu vang nhập khẩu của Liên minh Châu Âu (Phần 01)



Hoạt động TBT và Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng

14

Vấn đề tiêu chuẩn trong giải quyết tranh chấp về TBT của WTO (Phần 09)

WTO khai mạc Diễn đàn công cộng năm 2024 với kỳ vọng về số người tham gia kỷ lục

Diễn đàn công cộng năm 2024 WTO đã chính thức được khai mạc vào ngày 10 tháng 9 vừa qua với số người tham dự dự kiến đạt mức kỷ lục. Với chương trình dự kiến bao gồm gần 140 phiên họp diễn ra trong bốn ngày, chủ đề của diễn đàn năm nay là phương thức tái toàn cầu hóa giúp thương mại trở nên bao trùm hơn.

Trong ngày đầu tiên diễn ra Diễn đàn công cộng, Tổng giám đốc WTO, bà Ngozi Okonjo-Iweala và Nhà kinh tế trưởng của WTO, ông Ralph Ossa đã trình bày Báo cáo thương mại thế giới năm 2024 của WTO với tiêu đề "Thương mại và tính toàn diện: Để thương mại mang đến lợi ích cho tất cả chúng ta" và nhấn mạnh mục tiêu chung của các thành viên WTO là đảm bảo rằng thương mại mang lại lợi ích đến với nhiều nền kinh tế hơn và cho nhiều người hơn.



Ảnh: Phiên khai mạc của Diễn đàn công cộng năm 2024 của WTO (nguồn: WTO)

Trong phần trình bày của mình, Tổng giám đốc Ngozi Okonjo-Iweala lưu ý rằng các cải cách chính sách thương mại kể từ khi WTO được thành lập đã mang lại những lợi ích

tăng trưởng đáng kể. Việc cắt giảm chi phí thương mại đã giúp tăng GDP thực tế toàn cầu thêm 6,8% trong giai đoạn 1995 - 2020 và 33% ở các nền kinh tế thu nhập thấp. Tuy nhiên, bà cũng cho biết nhiều quốc gia nghèo, đặc biệt là ở Châu Phi, Châu Mỹ Latinh và Trung Đông, vẫn nằm ngoài lề của thương mại toàn cầu và cần phải hành động nhiều hơn nữa để các quốc gia này hội nhập hơn. Báo cáo làm sáng tỏ những trở ngại đã ngăn cản các cá nhân, công ty và nền kinh tế tận dụng lợi ích từ thương mại quốc tế và cách thức để giải quyết những vấn đề này.

Trình bày báo cáo chi tiết, Nhà kinh tế trưởng Ralph Ossa nhấn mạnh khoảng cách về mức thu nhập giữa các nền kinh tế đã thu hẹp đáng kể kể từ khi WTO được thành lập cách đây 30 năm. Ông đã chỉ ra những phát hiện mới về mối liên hệ chặt chẽ giữa sự tham gia thương mại và việc thu hẹp chênh lệch thu nhập giữa các nền kinh tế và bằng chứng mới cho thấy tư cách thành viên WTO đã thúc đẩy thương mại giữa các nước Thành viên với mức trung bình là 140%. Trong nội tại các nền kinh tế, báo cáo cũng đã cho thấy tính mở trong thương mại không có mối tương quan đáng kể với tình trạng bất bình đẳng về thu nhập. Tuy nhiên, ông cho biết không phải tất cả ai hay bất cứ nền kinh tế nào cũng được hưởng đầy đủ lợi ích từ thương mại. Theo ông, muốn thương mại đạt được tính bao trùm, đòi hỏi phải có một chiến lược toàn diện - một chiến lược tích hợp thương mại mở với các chính sách trong nước hỗ trợ và hợp tác quốc tế hiệu quả.

DANH MỤC CÁC THÔNG BÁO NHẬN ĐƯỢC
TỪ 01/9/2024 - 08/9/2024

Nước thông báo	Số lượng TB	Vấn đề thông báo
Brazil	4	Thiết bị điện, Sản phẩm sữa, Thực phẩm hữu cơ, Bao bì thực phẩm.
Campuchia	1	Rượu gạo.
Chile	2	Đèn năng lượng mặt trời.
Costa Rica	1	Nhiên liệu sinh học.
Hàn Quốc	2	Mỹ phẩm, Dược phẩm.
Hoa Kỳ	3	An toàn lao động, Hoá chất độc hại, Năng lượng nguyên tử.
Indonesia	8	Thiết bị nông nghiệp, Hoá chất, Xi măng, Nhiên liệu hoá thạch, Đồ bảo hộ, Thép.
Liên minh Châu Âu	2	Rượu, Thiết bị y tế.
Na Uy	1	Phân bón.
Tanzania	3	Sản phẩm nhựa.
Tổng số Thông báo	27	

TIN CẢNH BÁO 01/9/2024 – 08/9/2024

Dự thảo Quy định sửa đổi Quy định (EU) 2022/1107 về các thông số kỹ thuật chung cho một số thiết bị y tế chẩn đoán in vitro của Liên minh Châu Âu



Ngày 02/9/2024, Liên minh Châu Âu thông báo cho các nước Thành viên WTO về việc đưa ra Dự thảo Quy định sửa đổi Quy định (EU) 2022/1107 về các thông số kỹ thuật chung cho một số thiết bị y tế chẩn đoán in vitro loại D theo Quy định (EU) 2017/746 của Nghị viện Châu Âu và Hội đồng Châu Âu.

Dự thảo này bổ sung các thông số kỹ thuật chung cho một số thiết bị y tế chẩn đoán in vitro có rủi ro cao theo Điều 9 của Quy định (EU) 2017/746, đặc biệt là các thông số liên quan đến đánh giá hiệu suất của các thiết bị này. Dự thảo cũng thực hiện một số chỉnh sửa biên tập cho các thông số kỹ thuật hiện có.

Thời gian dự kiến ban hành của dự thảo là Quý 4/2024, có hiệu lực sau 20 ngày kể từ khi công bố trên Công báo EU. Các nước Thành viên WTO có 60 ngày kể từ ngày thông báo để tham gia đóng góp ý kiến.

Thông tin chi tiết của dự thảo xem tại:

https://members.wto.org/crnattachments/2024/TBT/EEC/24_05803_00_e.pdf

https://members.wto.org/crnattachments/2024/TBT/EEC/24_05803_01_e.pdf

Mã thông báo G/TBT/N/EU/1084.

Đề xuất sửa đổi một số điều trong “Quy định về an toàn dược phẩm” của Hàn Quốc



Ngày 02/9/2024, Hàn Quốc thông báo cho các nước Thành viên WTO về đề xuất sửa đổi một số điều trong “Quy định về an toàn dược phẩm” của Bộ An toàn Thực phẩm và Dược phẩm xây dựng.

Các đề xuất sửa đổi đối với Quy định này bao gồm:

A. Điều chỉnh quy định về việc nộp và theo dõi Kế hoạch Quản lý Rủi ro (Điều 4 và Điều 8);

B. Đơn giản hoá quy trình phê duyệt thay đổi (Điều 8);

C. Bổ sung quy định về chủ đề và các mục cần tiết lộ để bảo vệ dữ liệu (Điều 21 bis mới)

D. Bổ sung quy định về đối tượng phải nộp kế hoạch quản lý rủi ro (Điều 23 bis mới)

Hàn Quốc chưa xác định thời gian dự kiến ban hành và có hiệu lực của dự thảo. Các nước Thành viên WTO có 60 ngày kể từ ngày thông báo để tham gia đóng góp ý kiến.

Thông tin chi tiết của dự thảo xem tại:

https://members.wto.org/crnattachments/2024/TBT/KOR/24_05793_00_x.pdf

Mã thông báo G/TBT/N/KOR/1227.

Dự thảo Quy định sửa đổi Quy định (EU) 2018/848 liên quan đến các hoạt động sản xuất rượu vang của Liên minh Châu Âu



Ngày 03/9/2024, Liên minh Châu Âu thông báo cho các nước Thành viên WTO về việc đưa ra dự thảo Dự thảo Quy định sửa đổi Quy định (EU) 2018/848 của Nghị viện châu Âu và Hội đồng Châu Âu liên quan đến các hoạt động sản xuất rượu vang.

Dự thảo này sẽ quy định cụ thể rằng quy trình khử cồn "bốc hơi chân không một phần" và "chưng cất", đều được phép áp dụng riêng lẻ hoặc kết hợp trong quá

trình sản xuất rượu vang khử cồn hữu cơ. Ngoài ra, dự thảo cũng cập nhật các tài liệu tham khảo pháp lý cho các quy định về rượu vang thông thường.

Dự thảo dự kiến ban hành và có hiệu lực trong Quý 4/2024. Các nước Thành viên WTO có 60 ngày kể từ ngày thông báo để tham gia đóng góp ý kiến.

Thông tin chi tiết của dự thảo xem tại:

https://members.wto.org/crnattachments/2024/TBT/EEC/24_05803_00_e.pdf

https://members.wto.org/crnattachments/2024/TBT/EEC/24_05803_01_e.pdf

Mã thông báo G/TBT/N/EU/1085.

Đề xuất sửa đổi một số điều trong “Quy định về các Tiêu chuẩn an toàn đối với Mỹ phẩm” của Hàn Quốc



Ngày 03/9/2024, Hàn Quốc thông báo cho các nước Thành viên WTO về đề xuất sửa đổi một số điều trong “Quy định về các Tiêu chuẩn an toàn đối với Mỹ phẩm” do Bộ An toàn Thực phẩm và Dược phẩm xây dựng.

Dự thảo đề xuất các sửa đổi đối với “Quy định về các Tiêu chuẩn an toàn đối với Mỹ phẩm” như sau:

1) Bổ sung các giới hạn đối với một số chất mỹ phẩm; và

2) Điều chỉnh các giới hạn về nồng độ tối đa của bộ lọc UV trong mỹ phẩm.

Hàn Quốc chưa xác định thời gian dự kiến ban hành và có hiệu lực của dự thảo. Các nước Thành viên WTO có 60 ngày kể từ ngày thông báo để tham gia đóng góp ý kiến.

Thông tin chi tiết của dự thảo xem tại:

https://members.wto.org/crnattachments/2024/TBT/KOR/24_05802_00_x.pdf

Mã thông báo G/TBT/N/KOR/1228.

DANH MỤC QUY CHUẨN KỸ THUẬT, TIÊU CHUẨN VIỆT NAM MỚI BAN HÀNH

Stt	Loại văn bản/ Số hiệu	Trích yếu nội dung	Ngày ban hành	Nội dung chi tiết
1	Thông tư số 11/2024/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	Thông tư 11/2024/TT-BNNPTNT quy định mức kinh tế - kỹ thuật kiểm kê rừng, theo dõi diễn biến rừng do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành.	04/9/2024	https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Tai-chinh-nha-nuoc/Thong-tu-11-2024-TT-BNNPTNT-dinh-muc-kinh-te-ky-thuat-kiem-ke-rung-theo-doi-dien-bien-rung-623647.aspx

DANH MỤC CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT LIÊN QUAN TỚI TBT MỚI BAN HÀNH

Stt	Loại văn bản/ Số hiệu	Trích yếu nội dung	Ngày ban hành	Nội dung chi tiết
1	Thông tư 14/2024/TT-BYT	Thông tư 14/2024/TT-BYT hướng dẫn phương pháp chế biến dược liệu và vị thuốc cổ truyền do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành.	06/9/2024	https://thuvienphapluat.vn/van-ban/The-thao-Y-te/Thong-tu-14-2024-TT-BYT-huong-dan-phuong-phap-che-bien-duoc-lieu-va-vi-thuoc-co-truyen-623411.aspx



Quy định được ủy quyền về tên gọi xuất xứ được bảo hộ, chỉ dẫn địa lý được bảo hộ cho rượu vang và việc trình bày các chi tiết bắt buộc đối với các sản phẩm từ nho, các quy tắc cụ thể về chỉ dẫn, chỉ định thành phần cho các sản phẩm từ nho và chứng nhận các sản phẩm rượu vang nhập khẩu của Liên minh Châu Âu (Phần 01)

Tháng 03 năm 2024 tại cuộc họp thường kỳ của Ủy ban TBT/WTO tại Geneva, Phái đoàn Hoa Kỳ và New Zealand đã nêu quan ngại thương mại đối với Quy định được ủy quyền về tên gọi xuất xứ được bảo hộ và chỉ dẫn địa lý được bảo hộ cho rượu vang cũng như về việc trình bày các chi tiết bắt buộc đối với các sản phẩm từ nho và các quy tắc cụ thể về chỉ dẫn, chỉ định thành phần cho các sản phẩm từ nho và chứng nhận các sản phẩm rượu vang nhập khẩu của Liên minh Châu Âu.

Dự thảo Quy định này được thông báo cho Ủy ban TBT vào ngày 06/02/2023 theo mã thông báo G/TBT/N/EU/952, dự thảo này sửa đổi Quy định được ủy quyền của Ủy ban (EU) 2019/33 và Quy định được ủy quyền của Ủy ban (EU) 2018/273, để hoàn thiện các quy tắc về trình bày một số chi tiết bắt buộc trong ghi nhãn và trình bày các sản phẩm từ nho, đặc biệt liên quan đến việc chỉ dẫn danh sách các thành phần. Dự thảo cũng quy định các sửa đổi kỹ thuật cần thiết để Quy định (EU) 2019/33 phù hợp với Quy định (EU) số 1308/2013. Theo EU, việc này là cần thiết để thiết lập các quy tắc cụ thể cho việc chỉ dẫn và trình bày các chi tiết bắt buộc mới, đặc biệt là danh sách các thành phần. Nghĩa vụ này cũng phải áp dụng đối với các sản phẩm nhập khẩu để đảm bảo sự phù hợp với các tiêu chuẩn và điều kiện tiếp thị của Liên minh;

Đại diện của Phái đoàn Hoa Kỳ đánh giá cao các nỗ lực của EU trong việc xây dựng tài liệu hướng dẫn hỏi đáp xử lý các quan ngại thương mại của Hoa Kỳ và hỗ trợ trong việc thực thi các quy định về ghi nhãn của loại rượu vang mới. Tuy nhiên, Hoa Kỳ vẫn quan ngại rằng hướng dẫn hiện tại không cung cấp một format đồng nhất cho việc ghi nhãn điện tử hoặc mã QR trên toàn EU. Hoa Kỳ lưu ý rằng việc tạo ra nhiều loại nhãn với thị trường EU có thể

gây nhầm lẫn cho người tiêu dùng và có thể gây tổn kém và tạo gánh nặng cho một số nhà xuất khẩu Hoa Kỳ. Việc cung cấp nhãn duy nhất cho mỗi nước Thành viên có thể là thách thức vì rượu vang nhập khẩu vào EU tại một nước Thành viên thường được phân phối cho các nước Thành viên khác. Hoa Kỳ đề nghị rằng EU chấp nhận phương thức không sử dụng ngôn ngữ để xác định mã sẽ được tất cả các quốc gia thành viên chấp nhận nhằm đảm bảo việc thực hiện thống nhất và giảm bớt sự nhầm lẫn. Do quy định này sẽ áp dụng với rượu vang được sản xuất sau ngày 08 tháng 12 năm 2023, Hoa Kỳ quan ngại rằng các cơ quan chức năng của các nước Thành viên có thể gặp khó khăn trong việc đánh giá một loại rượu vang được sản xuất khi nào. Để tránh việc hiểu nhầm, Hoa Kỳ đề nghị EU ban hành hướng dẫn chính thức cho các cơ quan chức năng của nước Thành viên làm rõ rằng rượu vang pha trộn và rượu vang không pha trộn của Hoa Kỳ năm 2023 được sản xuất trước ngày thực thi và được miễn các quy định về nhãn mới. Điều này rất quan trọng vì đã có báo cáo của các nhà nhập khẩu yêu cầu tuân thủ các loại rượu vang được miễn. Do các nhà sản xuất rượu vang của Hoa Kỳ cần thời gian chuẩn bị đáng kể để thiết kế và in nhãn mới, do vậy Hoa Kỳ đề nghị EU xem xét nhanh chóng và tạo điều kiện cho các yêu cầu của Hoa Kỳ để Hoa Kỳ có đủ thời gian để tuân thủ các yêu cầu mới.

New Zealand chia sẻ các quan ngại của Hoa Kỳ về việc không có hướng dẫn về một mẫu thống nhất đối với nhãn điện tử hoặc mã QR trên toàn EU. New Zealand cũng hiểu rằng các quốc gia thành viên khác nhau của EU có thể được phép yêu cầu thành phần nhãn bằng ngôn ngữ cụ thể của từng quốc gia. New Zealand yêu cầu EU chấp nhận phương thức không có ngôn ngữ cho việc xác định mã QR nhằm giảm thiểu gánh nặng cho các nhà xuất khẩu và khả năng hiểu nhầm cho người tiêu dùng. New Zealand cũng bày tỏ sự quan ngại rằng quy định hiện được áp dụng không nhất quán tại biên giới. Mặc dù quy định không áp dụng đối với rượu vang được sản xuất trước ngày 08 tháng 12 năm 2023, các nhà xuất khẩu của New Zealand đã gặp các thách thức với một số nhà nhập khẩu khi họ cho rằng các quy định áp dụng với bất kỳ loại rượu vang được nhập khẩu sau ngày này bất kỳ nó được sản xuất từ khi nào. Chính phủ New Zealand ủng hộ hướng dẫn rõ ràng được ban hành để các nước thành viên và các nhà nhập khẩu của họ đảm bảo rằng có sự rõ ràng trong việc giải thích và sản phẩm rượu vang được sản xuất trước ngày 08 tháng 12 năm 2023 có thể được xuất khẩu và EU phù hợp với quy định được áp dụng trước ngày 8 tháng 12 năm 2023 như quy

định cho phép. Điều này bao gồm cả thông tin dinh dưỡng và danh mục thành phần không được yêu cầu trên nhãn của sản phẩm hoặc trên tài liệu VI-1 đối với rượu vang được sản xuất trước ngày 08 tháng 12 năm 2023.

Phản hồi lại các quan ngại thương mại của Hoa Kỳ và New Zealand, EU đã cung cấp các câu trả lời về các câu hỏi mà Hoa Kỳ gửi bằng văn bản liên quan tới việc áp dụng các quy định ghi nhãn bắt buộc mới và sự tương tác của chúng với pháp luật hiện hành của EU. EU lưu ý đến mối quan ngại của Hoa Kỳ về việc thiếu áp dụng thống nhất các quy định về ghi nhãn điện tử và chứng nhận rượu vang tại các Quốc gia thành viên EU. Trong bối cảnh này, EU lưu ý đến yêu cầu do Hoa Kỳ đưa ra về việc chấp thuận phương thức không dùng ngôn ngữ để nhận dạng thông tin được cung cấp bằng phương tiện điện tử trên nhãn. EU lưu ý tới yêu cầu của Hoa Kỳ về việc chấp nhận phương thức không có ngôn ngữ trong việc xác định thông tin được cung cấp bằng các phương tiện điện tử trên nhãn và quan ngại của Hoa Kỳ liên quan tới việc thiếu áp dụng thống nhất nhãn điện tử và điều khoản chứng nhận rượu vang trong các nước Thành viên EU.

Thông báo của Ủy Ban theo dạng bảng hỏi và trả lời giải thích điều này theo câu hỏi 38, các quy định và nguyên tắc của EU áp dụng cho việc đánh dấu các thông tin bắt buộc với thực phẩm trên nhãn. Nó cũng giải thích lý do tại sao việc sử dụng ký hiệu chữ "I" của ISO không đủ để đáp ứng các yêu cầu của quy tắc của EU liên quan tới các điều khoản bắt buộc của thông tin thực phẩm cho người tiêu dùng. Tuy nhiên, quy tắc hiện tại của EU không quy định đối với việc sử dụng bất kỳ ký hiệu, hình ảnh cụ thể nào hoặc các phương tiện không dùng ngôn ngữ khác để truyền đạt thông tin về danh sách thành phần. Do đó, việc giải quyết yêu cầu của Hoa Kỳ đòi hỏi phải có những thay đổi về mặt lập pháp liên quan đến hai Cơ quan lập pháp của Liên minh Châu Âu: Hội đồng và Nghị viện Châu Âu. Về những lo ngại liên quan đến tài liệu VI-1 (giấy chứng nhận tuân thủ các quy định của EU đối với việc nhập khẩu rượu vang vào EU), việc thực thi các quy tắc ghi nhãn rượu vang nằm trong thẩm quyền của các cơ quan chức năng của các quốc gia thành viên. Tuy nhiên, Ủy ban sẵn sàng cung cấp thêm thông tin làm rõ nếu cần. Ủy ban sẽ đưa vấn đề này ra với các quốc gia thành viên để thu hồi các quy tắc áp dụng liên quan đến việc ghi nhãn, đặc biệt là các quy tắc liên quan đến ngày sản xuất và tài liệu VI-1.

Vấn đề tiêu chuẩn trong giải quyết tranh chấp về TBT của WTO (Phần 09)

Trong vụ Thuốc lá hương đinh hương Hoa Kỳ, Indonesia tuyên bố rằng Đạo luật của Hoa Kỳ về lệnh cấm thuốc lá có hương vị đặc trưng khác ngoài hương bạc hà không phù hợp với nghĩa vụ đối xử quốc gia theo Điều 2.1 của Hiệp định TBT vì nó gây ra sự không phân biệt đối xử giữa thuốc lá hương bạc hà và thuốc lá hương đinh hương.

Đầu tiên, Hội đồng đã phân tích “tính giống nhau” dựa trên Báo cáo của Nhóm công tác GATT về Điều chỉnh thuế biên giới: (i) tính chất, bản chất và chất lượng của sản phẩm; (ii) mục đích sử dụng cuối cùng của sản phẩm; (iii) sở thích và thói quen của người tiêu dùng – được gọi một cách toàn diện hơn là nhận thức và hành vi của người tiêu dùng – đối với các sản phẩm; và (iv) phân loại thuế quan của các sản phẩm. Sau đó, Hội đồng nhận thấy rằng (i) thuốc lá hương đinh hương và hương bạc hà có hình dạng vật lý tương tự nhau và cả hai đều bao gồm một chất phụ gia cung cấp cho chúng hương vị đặc trưng; (ii) cả hai đều có mục đích sử dụng cuối cùng là hút thuốc giống nhau; (iii) nhận thức của người tiêu dùng trong trường hợp này; (iv) cả hai đều được phân loại theo cùng một mã HS 6 chữ số, cụ thể là 2402.20 (Báo cáo của Hội đồng, US-Clove, đoạn 7.240-7.243). Hội đồng kết luận rằng thuốc lá đinh hương là sản phẩm tương tự theo nghĩa của Điều 2.1.

Thứ hai, Hội đồng phân tích “sự đối xử kém thuận lợi hơn” giữa thuốc lá đinh hương nhập khẩu và các sản phẩm tương tự có nguồn gốc trong nước. Sau đó, Hội đồng phân tích bốn yếu tố như sau: (i) sản phẩm nào được so sánh; (ii) liệu các sản phẩm đang tranh chấp có được đối xử khác nhau hay không; (iii) liệu sự đối xử khác nhau có gây bất lợi cho các sản phẩm nhập khẩu hay không; (iv) liệu sự đối xử kém thuận lợi hơn đó có liên quan đến nguồn gốc quốc gia của hàng nhập khẩu hay không. Hội đồng kết luận rằng “bằng cách cấm thuốc lá đinh hương trong khi miễn trừ thuốc lá bạc hà khỏi lệnh cấm, Mục 907(a)(1)(A) đã dành cho thuốc lá đinh hương nhập khẩu sự đối xử kém thuận lợi hơn so với thuốc lá bạc hà trong nước” theo nghĩa của Điều 2.1 của Hiệp định TBT (Báo cáo của Hội đồng, US-Clove, đoạn 7.292).

Với phân tích trên về “sản phẩm tương tự” và “sự đối xử kém thuận lợi hơn”, nhìn chung, Hội đồng kết luận rằng Mục 907(a)(1)(A) của Đạo luật Hoa Kỳ không phù hợp với Điều 2.1 của Hiệp định TBT.

Khi kháng cáo của Hoa Kỳ, Cơ quan Phúc thẩm đã phân tích và không đồng ý với một số khía cạnh trong phân tích của Hội đồng. AB cho rằng việc xác định xem sản phẩm có “tương tự” theo nghĩa của Điều 2.1 hay không là việc xác định về mối quan hệ cạnh tranh giữa các sản phẩm dựa trên các tiêu chí về đặc điểm vật lý, mục đích sử dụng cuối cùng, v.v. Hơn nữa, cơ quan quản lý lo ngại rằng rủi ro liên quan đến sản phẩm có thể liên quan đến việc xác định “sản phẩm tương tự”. Tuy nhiên, AB duy trì phán quyết của Hội đồng rằng thuốc lá đinh hương và thuốc lá bạc hà là những sản phẩm tương tự theo nghĩa của Điều 2.1 của Hiệp định TBT. Về “đối xử kém thuận lợi hơn”, AB cũng duy trì phán quyết của Hội đồng rằng Mục 907 của Đạo luật Hoa Kỳ dành cho thuốc lá đinh hương nhập khẩu sự đối xử kém thuận lợi hơn so với thuốc lá bạc hà trong nước theo nghĩa của Điều 2.1. Nhìn chung, AB đồng ý với phán quyết của Hội đồng rằng Hoa Kỳ không phù hợp với Điều 2.1 của Hiệp định TBT. Có thể hiểu rằng biện pháp này của Hoa Kỳ phân biệt đối xử giữa các sản phẩm nhập khẩu và các sản phẩm tương tự trong nước.

Tuy nhiên, khác với những phát hiện của Ban hội thẩm, AB đã làm rõ rằng phán quyết không có nghĩa là Hoa Kỳ không thể cấm thuốc lá đinh hương hoặc áp dụng biện pháp này để theo đuổi các mục tiêu sức khỏe hợp pháp. Nếu Hoa Kỳ chọn điều đó, Hoa Kỳ phải đảm bảo biện pháp của mình được thực hiện phù hợp với Hiệp định TBT và không tạo ra sự phân biệt đối xử. Ngoài ra, Hoa Kỳ có thể cấm thuốc lá có chứa hương vị và thành phần làm tăng sức hấp dẫn của thuốc lá đối với thanh thiếu niên mà không có miễn trừ (Báo cáo của Cơ quan Phúc thẩm, US-Clove, đoạn 235-236).

(Còn tiếp)